

**TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC
QUÂN KHU 2**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST

Ngày 09 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 2**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 2// Hoàng Ngọc Công.

Các Hội thẩm quân nhân:

1// Nguyễn Chí Công;

1// Hà Quang Dự.

- Thư ký phiên tòa: 2/ Trần Mạnh Tuấn, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 2.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 22 tham gia phiên tòa: 1// Trịnh Đình Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường nhà văn hoá thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1993 tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Ninh Thị Y; có vợ là Kha Thị C và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử phạt hành chính và xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 04/8/2022; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn T1; sinh ngày 28/11/1978; nghề nghiệp: Công nhân Nhà máy Z1 - Tổng cục C; nơi cư trú: Xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Trần Đức T2; có mặt.

2. Ông Lê Thanh T3; có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị H; có mặt.

4. Ông Vương Ngọc T4; vắng mặt.

5. Ông Trần Tuấn C; có mặt.

6. Ông Đoàn Xuân T5; có mặt.

7. Ông Đỗ Mạnh H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/4/2022, Nguyễn Văn T, tự ý thuê người đem máy móc đến đào hố với mục đích trồng cây trái phép tại khu vực phía trên cột mốc 30, dốc bãi bần 1500m, Trường bần số 3, Nhà máy Z1 - Tổng cục C; ngày 03/5/2022, T tiếp tục tự ý trồng khoảng 200 cây keo non trên diện tích khoảng 250m² tại khu vực này, cả hai lần trên Nhà máy Z1 - Tổng cục C phát hiện và lập biên bản, nhưng T bỏ đi không ký vào biên bản làm việc. Căn cứ vào Kết luận số 01/KL-UBND ngày 22/12/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Tuyên Quang về việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai tại Nhà máy Z1 - Tổng cục C. Ngày 05/5/2022, Nhà máy Z1 ban hành công văn số 991/CKCX29-HC đề nghị với UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang giải quyết vụ việc lấn chiếm đất quốc phòng để trồng cây của một số hộ dân; ngày 03/6/2022, UBND xã Đ đã ban hành Quyết định số 131/QĐ-UBND và ngày 07/6/2022, Nhà máy Z1 đã ban hành Quyết định số 1278/QĐ-CKCX29 thành lập tổ công tác để phối hợp kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/6/2022, tổ công tác gồm 09 thành viên (có 05 thành viên của UBND xã Đ gồm: các ông Lê Thanh T3, Trần Tuấn C, Vương Ngọc T4, Đoàn Xuân T5, bà Nguyễn Thị H và 04 thành viên của Nhà máy Z1 gồm: các ông Đỗ Mạnh H, Đinh Đức T, Trần Đức T2, Hoàng Văn T1), do ông Lê Thanh T3 - Phó chủ tịch UBND xã Đ làm tổ trưởng, tiến hành kiểm đếm số lượng cây và diện tích đất trồng cây lấn chiếm. Khi tổ công tác đang làm việc thì T điều khiển xe công nông đi đến và có lời nói văng tục, chửi bới, cản trở các thành viên tổ công tác. Sau đó T quay ra xe của mình lấy 01 con dao (loại dao quắm) cán bằng kim loại dài khoảng 50cm, lưỡi dao dài khoảng 30cm, chạy đến vị trí anh Trần Đức T2 và nói “*tao giết mày luôn đấy, địt mẹ mày ra khỏi đất nhà tao, đang ở đất nhà tao đấy*”, thấy vậy anh T2 chạy về hướng bệ đặt súng, T đuổi theo nhưng không kịp nên quay lại vị trí anh Hoàng Văn T1 đang đứng gần đó và nói là “*Đất của tao*” rồi dùng tay trái cầm dao chém trúng cặp đựng tài liệu bằng nilon của anh T1 đang cầm trên tay phải làm cặp tài liệu rơi xuống đất, T dùng dao bổ vào cặp đựng tài liệu ở dưới mặt đất làm cặp và giấy tờ ở bên trong bị rách, sau đó T chuyển dao sang tay phải vung về hướng cặp tài liệu ở dưới đất để chém T5, thì anh T1 áp sát dùng tay trái đỡ vào phần chuôi dao ngay sát lưỡi dao, tay phải quàng cổ T, quật ngã. Lúc đó anh Lê Thanh T3 đến cùng không chế T. Tổ công tác đã báo cáo Công an xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đến tiến hành lập biên bản sự việc nhưng T tự ý bỏ đi không ký vào biên bản.

Trong thời gian cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận thụ lý tin báo vụ việc để giải quyết, ngày 06/7/2022, T đi khỏi nơi cư trú nên ngày 25/7/2022, Cơ quan điều tra hình sự Khu vực - TCCNQP ra quyết định truy nã đối với T. Ngày 03/8/2022, bị cáo trở về nhà; đến ngày 04/8/2022, T bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại Biên bản sự việc ngày 08/6/2022 của UBND xã Đ, huyện Y thể hiện: Tổ công tác của UBND xã Đ phối hợp với Nhà máy Z1, tiến hành mời anh Nguyễn Văn T để làm việc, xác minh, kiểm đếm về số lượng cây keo và diện tích đất mà T lấn chiếm trên diện tích đất của Nhà máy Z1. Trong quá trình thực hiện, T xuất hiện chửi bới tổ công tác, sau đó lấy dao trên thùng xe của mình chạy về phía anh T2 và nói “tao giết mày luôn đây, địt mẹ mày ra khỏi đất nhà tao”, làm anh T2 hoảng sợ bỏ chạy, do không đuổi được anh T2, T đã quay lại và chém anh T1 02 phát, 01 phát trúng vào cặp tài liệu; 01 phát anh T1 tránh được và dùng tay trái đỡ vào phần chuôi dao. Sau đó, anh T1 và ông Lê Thanh T3 tước dao khỏi tay T. Tổ công tác đã thu giữ 01 con dao quắm có phần lưỡi và chuôi dao được làm bằng kim loại dài khoảng 80cm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận có nội dung: "...Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/6/2022, bị cáo có mặt tại khu vực trồng cây theo giấy mời của UBND xã Đ. Đến nơi bị cáo thấy có nhiều người ở khu vực bị cáo trồng cây nên bị cáo đã chửi bới, văng tục đối với mọi người. Trong đó bị cáo có biết ông T5, anh T2, anh T1. Bị cáo thấy họ có mang hồ sơ, trang phục bình thường đi làm, không có ai có lời nói hay có hành động gì xúc phạm bị cáo. Sau đó có người đến nói với bị cáo là tổ công tác đang làm nhiệm vụ kiểm đếm số lượng cây và yêu cầu bị cáo bình tĩnh, không được chửi bới. Bị cáo vẫn tiếp tục chửi bới và đi ra xe của bị cáo lấy dao đuổi dọa chém anh T2, anh T2 bỏ chạy, bị cáo dừng lại và đi về phía anh T1, thấy anh T1 cầm túi tài liệu ở tay phải nên bị cáo cầm dao chém về phía anh T1 trúng vào túi tài liệu, làm túi tài liệu rơi xuống đất, bị cáo chém tiếp một cái nữa về phía anh T1 với mục đích chém vào cặp tài liệu ở dưới nền đất thì anh T1 dùng tay trái đỡ được dao và không chế bị cáo. Mục đích bị cáo chửi bới tổ công tác, chém về phía anh T1, đuổi dọa chém anh T2 là không cho tổ công tác kiểm tra và để mọi người trong tổ công tác ra khỏi khu vực đất bị cáo trồng cây.

Trong thời gian bỏ trốn đi làm thuê bị cáo không vi phạm pháp luật hay phạm tội gì. Bị cáo nhờ gia đình bồi thường cho anh Hoàng Văn T1 số tiền là 1.675.000 đồng”.

Tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng Trần Đức T2, Lê Thanh T3, Nguyễn Thị H, Trần Tuấn C, Đoàn Xuân T5, Đỗ Mạnh H và lời khai của người làm chứng Vương Ngọc T4 tại cơ quan điều tra đều xác nhận diễn biến sự việc xảy ra ngày 08/6/2022, thể hiện: “...Khoảng 14 giờ 30 phút, khi tổ công tác đang kiểm kê số lượng cây nhà ông Đ thì T đến có những lời lẽ thô tục như “đất của bố mày, thằng nào động vào tao chém chết, chúng mày muốn gì”. Lúc đó đồng chí T3 giải thích với T việc tổ công tác đang thực hiện nhiệm vụ kiểm đếm số lượng cây trồng và yêu cầu T đến làm việc theo giấy mời để chứng kiến việc kiểm đếm nhưng T không nghe. T tiếp tục có lời nói xúc phạm tổ công tác, sau đó T đi ra xe của mình lấy dao quắm chạy về phía anh T2, anh T2 bỏ chạy, còn T vừa đuổi, vừa chửi bới đòi chém giết anh T2, được khoảng 50m thì T dừng lại. Sau đó, T quay sang chỗ anh Hoàng Văn T1 là thành viên trong tổ công tác đi làm nhiệm vụ, khi T đến gần chỗ anh T1 thì dùng dao chém về phía anh T1, trúng túi

tài liệu anh T1 đang cầm trên tay làm rơi xuống đất, T lại tiếp tục cầm dao chém về phía anh T1, anh T1 giơ tay trái lên đỡ và sau đó không chế T...”.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Văn T1 khai tại phiên tòa thể hiện: Khi tổ công tác đang thực hiện nhiệm vụ thì T đi xe công nông đến và chửi bới, văng tục đối với tổ công tác; bị cáo cầm dao chém về phía tôi trúng túi tài liệu đang cầm trên tay làm rơi xuống đất. Bị cáo T T5 tục chém về phía tôi, tôi dùng tay trái đỡ trúng phần chuôi dao, rồi quật ngã không chế bị cáo. Sau khi sự việc xảy ra, tôi chỉ bị thương tích phần mềm, không bị xây sát gì hay tổn thương gì khác, hiện nay thương tích đã ổn định, không yêu cầu việc giám định thương tích. Ngày 18/8/2022, gia đình bị cáo đã đến bồi thường cho tôi số tiền 1.675.000 đồng, tôi đã nhận và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì khác.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 27 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát quân sự Khu vực 22 truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “ Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Luận tội tại phiên tòa, ngoài nội dung đề nghị rút áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo; Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Về hình sự:

+/- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm b “Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại”; điểm s “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho anh Hoàng Văn T1 số tiền 1.675.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự (BLTTHS) tịch thu, tiêu hủy 01 con dao quắm kim loại dài 80cm.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy 01 túi đựng tài liệu bằng nhựa nilon, có chữ "clear bag" bên trong chứa các văn bản (bản photo) bị đục rách.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí với các nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người T1 hành tố tụng. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan và người T1 hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Thực hiện Quyết định của UBND xã Đ, quyết định của Nhà máy Z1 về việc thành lập tổ công tác phối hợp thực hiện kiểm tra hiện trạng việc lấn chiếm đất và kiểm đếm số lượng cây trồng trên diện tích đất quốc phòng. Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/6/2022, khi tổ công tác UBND xã Đ và Nhà máy Z1 đang tiến hành kiểm đếm số lượng cây trồng trên khu vực đất quốc phòng do Nhà máy Z1 - Tổng cục C quản lý bị lấn chiếm, bị cáo T đã có những lời nói văng tục, chửi bới, cản trở các thành viên tổ công tác, mặc dù đã được ông Lê Thanh T3 tổ trưởng tổ công tác đã giải thích lý do buổi làm việc, yêu cầu bị cáo bình tĩnh, không chửi bới văng tục nhưng bị cáo không phối hợp làm việc. Bị cáo đã có hành vi dùng 01 con dao bằng kim loại (loại dao quắm) đuổi dọa chém anh Trần Đức T2, nhưng không đuổi kịp. Bị cáo dùng dao chém 01 nhát về phía anh T1 trúng vào túi đựng tài liệu làm rơi xuống nền đất. Bị cáo T tiếp tục chuyển dao sang tay phải, vung chém về hướng phía vai và tay trái anh T1 nhằm mục đích chém vào túi đựng tài liệu dưới nền đất thì bị khống chế. Hành vi nêu trên của bị cáo đã làm gián đoạn, cản trở các thành viên tổ công tác thực hiện nhiệm vụ giải quyết tranh chấp đất đai theo quy định của pháp luật tại khu vực đất quốc phòng do Nhà máy Z1 - Tổng cục C quản lý.

Do đó, hành vi của Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS. Ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn làm mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật, tại địa phương nơi bị cáo cư trú là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy:

Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hay xử lý kỷ luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Hoàng Văn T1 số tiền là 1.675.000 đồng. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”; điểm s “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” khoản 1 Điều 51 BLHS.

Mặc dù bị cáo lần đầu phạm tội và tội đã phạm là tội ít nghiêm trọng, nhưng do, bị cáo đã nhiều lần có hành vi lấn chiếm đất quốc phòng, dù đã được chính quyền địa phương tuyên truyền, nhắc nhở; hành vi phạm tội của bị cáo còn đe dọa đến sức khỏe của người đang thực hiện nhiệm vụ, cản trở hoạt động của cơ quan nhà nước và ảnh hưởng tới an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, đại diện viện kiểm sát đề nghị không áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã rời khỏi nơi cư trú và bị bắt theo quyết định truy nã, do vậy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Hoàng Văn T1 số tiền là 1.675.000 đồng. Tại phiên tòa, anh T1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Xét đây là sự tự nguyện giữa các bên, phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng

Đối với 01 con dao quắm bằng kim loại được xác định là công cụ phạm tội, có giá trị không lớn nên HĐXX căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 cặp đựng tài liệu bằng nhựa nilon có chữ “clear bag” bên trong có các văn bản (bản phô tô) đã bị thủng rách, không có giá trị, anh Hoàng Văn T1 đề nghị không nhận lại nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

Đối 01 USB màu xanh lá cây chứa các video hình ảnh ghi lại hành vi của bị cáo tại hiện trường do anh Hoàng Văn T1 cung cấp và 02 đĩa DVD chứa các file hỏi cung bị cáo là nguồn chứng cứ chứa dữ liệu có ý nghĩa trong việc giải quyết vụ án nên lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt tạm giam (04/8/2022).

2. Về biện pháp tư pháp

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn T đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho anh Hoàng Văn T1 số tiền 1.675.000 (một triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

3. Về xử lý vật chứng

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tịch thu tiêu hủy 01 con dao găm.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 01 cặp đựng tài liệu bằng nhựa nilon có chữ “clead bag” bên trong có chứa các văn bản (bản phô tô).

Các vật chứng có đặc điểm như trong các Biên bản: Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu ngày 15/6/2022 của Công an xã Đ; Biên bản làm việc và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu ngày 17/8/2022 của Cơ quan ĐTHS Khu vực - Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng.

4. Về án phí

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/11/2022), bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 2./.

Nơi nhận:

- TAQSTW (02b);
- TAQSQK2;
- VKSQSQK2;
- VKSQSKV22;
- CQĐTHSKV-TCCNQP;
- CQTHAHSQK2;
- Phòng THAQK2;
- Trại TGQK2;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HSVA, THAHS; C14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

2// Hoàng Ngọc Công

Hội thẩm

Chủ tọa

Hội thẩm

Thiếu tá Nguyễn Chí Công

Trung tá Hoàng Ngọc Công

Thiếu tá Hà Quang Dự

